

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 219/2021/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2021 về ly hôn giữa:

Nguyên đơn: chị Mai Thị Hoài Thu, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Tổ 2, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: anh Nguyễn Cao C, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 2, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị Hoài Th và anh Nguyễn Cao C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: chị Mai Thị Hoài Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Khánh D, sinh ngày 28/12/2018 đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Nguyễn Cao C có trách nhiệm cấp dưỡng cho con chung mức cấp dưỡng là 2.000.000,đ/tháng (hai triệu đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 8/2021 đến khi cháu D đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung; nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Mai Thị Hoài Th tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002858, ngày 06/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- UBND phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự (2);
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Thị Bích Hồng